TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số 42/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Hoàng Lương Hồng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Thanh Bình

Ông Nguyễn Văn Hậu

- *Thư ký phiên toà* : Bà Hoàng Thị Ái- Thư ký TAND huyện Ân Thi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* Ông Đỗ Văn Tú - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. TAND huyện Ân Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 40/2020/TLST-HS ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Chu Văn Ch - Sinh năm 1987. Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Phần Dương, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Chu Văn Ch- Sinh năm 1967 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L- Sinh năm 1965; Vợ: Đỗ Thị H - sinh năm 1995. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có hai con; Tiền án,tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/10/2020, chuyển tạm giam từ ngày 20/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên tòa

- Người có QLNV liên quan: Bà Nguyễn Thị L, SN 1965 (có mặt)
Trú tại: P D, Đ D, Ân Thi, Hưng Yên
- Người làm chứng: Ông Trần Văn Th, SN 1968 (vắng mặt)
STQ: Kênh Bối, Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 14/10/2020 Chu Văn Ch sinh năm 1987 ở thôn Phần Dương, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA màu đen của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L sinh năm 1965 ở cùng thôn, đi từ nhà đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Nhuệ Giang, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Ch đi lại gần người đàn ông đó hỏi có ma túy không bán cho tôi 200.000 đồng, người đàn ông đó đồng ý bán. Ch đưa một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho người đàn ông trên, người này đưa cho Ch 01 túi nilong kích thước (04x7,5)cm bên trong có chưa 01 gói giấy màu trắng kích thước (02x1,3)cm và một gói giấy màu trắng kích thước (1,4x1,7)cm bên trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục, bột Ch biết bên trong là ma túy. Ch cầm túi nilong chứa ma túy ở lòng bàn tay phải để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường 384 thuộc địa phận thôn Kênh Bối, xã Vân Du, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên cách ngã tư thôn Kênh Bối 100m về phía xã Đào Dương thì bị Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an xã Vân Du kiểm tra, phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay phải của Ch 01 túi nilong kích thước (04x7,5)cm bên trong có chưa 01 gói giấy màu trắng kích thước (02x1,3)cm và một gói giấy màu trắng kích thước (1,4x1,7)cm có chứa chất bột màu trắng. Nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong kích thước (04x7,5)cm bên trong có chưa 01 gói giấy màu trắng kích thước (02x1,3)cm và một gói giấy màu trắng kích thước (1,4x1,7)cm có chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong bì thư ghi số I; 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 306/MT - PC09 ngày 17/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I, có khối lượng 0,173g (Không phẩy một bảy ba gam) là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,155g (Không phẩy một năm năm gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu I, mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 306/MT - PC09 giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản L.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ch tại khu vực thôn Nhuệ Giang, xã Đào Dương, huyện Ân Thi theo Ch khai không rõ tên tuổi, địa chỉ. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử L.

Quá trình điều tra, Chu Văn Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-AT ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Chu Văn Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Chu Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Chu Văn Ch từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời gian tính từ ngày 14/10/2020

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,155gam heroine trong niêm phong hoàn lại sau giám định.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Chu Văn Ch đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; lời khai của người có QLNV liên quan; người làm chứng; biên bản hiện trường vụ án; biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng mà cơ quan CSĐT đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 14/10/2020 tại đoạn đường 384 thuộc địa phận thôn Kênh Bối, xã Vân Du, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Chu Văn Ch đã có hành vi cất giấu trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,173 gam mục đích để sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang người và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản L chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hơn nữa hiện nay đối tượng nghiện các chất ma túy chủ yếu là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, gây băng hoại đạo đức xã hội, làm giảm sức lao động, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân

dân. Việc bị cáo cất giấu 02 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,173 gam với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử L đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận, bị cáo có ông ngoại có huân chương hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhưng ở lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng, ít tình tiết giảm nhẹ nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản . Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA quản L của Ch. Quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp điện này thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị L là mẹ đẻ của bị cáo; ngày 14/10/2020 khi bị cáo mượn xe đạp điện này để đi thì bị cáo không nói đi đâu nên bà L không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã ra quyết định trả cho bà Nguyễn Thị L chiếc xe đạp điện trên, bà L đã nhận và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với 02 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,173 gam, sau giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,155 gam. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS; Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù thời gian tính từ ngày 14/10/2020

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,155 gam heroine hoàn lại sau giám định.
Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng.

Về án phí: Bị cáo Ch phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, người có QLNV liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- VKS huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện; cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Trại tạm giam nơi giam giữ bị cáo;
- Bị cáo; người có QLNV liên quan
- Lưu Hs

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lương Hồng